

Hà Nội, ngày **28** tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI (DỰ KIẾN)

Trường Đại học Lao động - Xã hội thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy như sau:

1. Mã tuyển sinh và địa điểm đào tạo

1.1. Đào tạo tại Trụ sở chính, thành phố Hà Nội

- Mã tuyển sinh: **DLX**.
- Địa chỉ: Số 43, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.35566175 - 024.35568795 – 024.66867405 – 024.66867406.
- Website: <http://www.uls.edu.vn> hoặc <http://www.tuyensinh.uls.edu.vn>

1.2. Đào tạo tại Cơ sở II, thành phố Hồ Chí Minh

- Mã tuyển sinh: **DLS**.
- Địa chỉ: Số 1018 Tô Ký, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028.38837801 (số nội bộ: 108,109,111).
- Website: www.ldxh.edu.vn

2. Điều kiện dự tuyển

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp THPT của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được cấp có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập thì Hiệu trưởng Trường xem xét, quyết định cho dự tuyển vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe.

- Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

3. Phương thức xét tuyển, chính sách ưu tiên, chỉ tiêu tuyển sinh, ngành đào tạo, mã ngành, tổ hợp môn xét tuyển

- Trường Đại học Lao động - Xã hội xét tuyển sinh theo 3 phương thức như sau:

Mã PTXT	Tên phương thức xét tuyển
100	Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2023
200	Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ)
301	Xét tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh



[Handwritten signature]

- Các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học ban hành tại Quyết định số 227/QĐ-ĐHLĐXH ngày 03/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội.

- Chỉ tiêu tuyển sinh, ngành đào tạo, mã ngành, tổ hợp môn xét tuyển: Áp dụng đối với 02 phương thức tuyển sinh: Dựa trên kết quả học tập ở bậc THPT (học bạ) (100) và kết quả thi tốt nghiệp THPT (200) như sau:

Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu tuyển sinh			
			Hà Nội (DLX)		Cơ sở II TP. HCM (DLS)	
			Dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT (100)	Dựa trên kết quả học tập ở bậc THPT (200)	Dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT (100)	Dựa trên kết quả học tập ở bậc THPT (200)
Ngôn ngữ Anh	7220201	Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01); Toán, Hóa, Anh (D07); Văn, Sử, Anh (D14).	50	50	25	25
Kinh tế	7310101	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	55	55	25	25
Tâm lý học	7310401	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01); Văn, Sử, Địa (C00).	55	55	25	25
Quản trị kinh doanh	7340101	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	175	175	85	85
Tài chính - Ngân hàng	7340201	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	60	60	35	35
Bảo hiểm	7340204	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	50	50		
Bảo hiểm - Tài chính	7340207	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	50	50	25	25
Kế toán	7340301	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	235	235	75	75
Kiểm toán	7340302	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	25	25		

Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu tuyển sinh			
			Hà Nội (DLX)		Cơ sở II TP. HCM (DLS)	
			Dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT (100)	Dựa trên kết quả học tập ở bậc THPT (200)	Dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT (100)	Dựa trên kết quả học tập ở bậc THPT (200)
Quản trị nhân lực	7340404	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	255	255	75	75
Hệ thống thông tin quản lý	7340405	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	30	30	30	30
Luật kinh tế	7380107	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	50	50	50	50
Công nghệ thông tin	7480201	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	60	60		
Công tác xã hội	7760101	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01); Văn, Sử, Địa (C00).	50	50	50	50
Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành	7810103	Toán, Lý, Hóa (A00); Toán, Lý, Anh (A01); Toán, Văn, Anh (D01).	50	50		
Tổng chỉ tiêu			1250	1250	500	500

4. Phương thức tuyển sinh

4.1. Phương thức 1: Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023

4.1.1. Mã phương thức xét tuyển và Chỉ tiêu xét tuyển

- Mã Phương thức xét tuyển: 100
- Chỉ tiêu cho mỗi cơ sở đào tạo và mỗi ngành học theo bảng nêu trên (mục 3).

4.1.2. Đối tượng xét tuyển

Thí sinh có kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và đạt mức điểm đảm bảo chất lượng theo quy định của Trường theo từng tổ hợp môn thi/bài thi xét tuyển và theo từng cơ sở đào tạo.

4.1.3. Điểm xét tuyển

Từ tổng điểm cao đến thấp, bao gồm cả điểm ưu tiên (nếu có) cho đến khi đủ số lượng tuyển sinh cho từng tổ hợp môn xét tuyển và theo từng ngành đào tạo.

4.1.4. Thời gian ĐKXT

Thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và trong Đề án tuyển sinh năm 2023 hoặc trong các thông báo cập nhật thường xuyên trên Website của Trường.

4.2. Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả học tập ở bậc THPT (học bạ)

4.2.1. Mã phương thức xét tuyển và Chỉ tiêu xét tuyển

- Mã Phương thức xét tuyển: 200
- Chỉ tiêu cho mỗi cơ sở đào tạo và mỗi ngành đào tạo theo bảng nêu trên.

4.2.2. Đối tượng xét tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và có tổng điểm trung bình 03 môn theo tổ hợp các môn đăng ký xét tuyển (như mục 3 ở trên) của từng học kỳ năm học lớp 10, lớp 11 và học kỳ I năm học lớp 12 (5 học kỳ) ở bậc THPT đạt từ 18,0 điểm trở lên, bao gồm cả điểm ưu tiên (nếu có). Riêng đối với ngành Ngôn ngữ Anh (7220201), điểm trung bình chung của 05 học kỳ đạt từ 18,0 trong đó môn tiếng Anh điểm tổng kết của từng kỳ đạt từ 7,0 trở lên.

Nhà trường xét tuyển từ tổng điểm cao đến thấp cho đến khi đủ số lượng tuyển sinh.

4.2.3. Đăng ký xét tuyển trực tiếp (offline): Thí sinh nộp Hồ sơ ĐKXT học bạ có thể nộp trực tiếp tại Trường hoặc thông qua đường Bưu điện

- **Hồ sơ xét tuyển gồm:**
 - Phiếu đăng ký xét tuyển (có mẫu 01 kèm theo);
 - Căn cước công dân (Bản sao có công chứng);
 - Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao có công chứng đối với thí sinh tốt nghiệp trước năm 2023); Đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023, nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (bản chính) sau khi có thông báo trúng tuyển;
 - Học bạ THPT (bản sao có công chứng);
 - Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);
- **Thời gian nhận hồ sơ:** Từ ngày 15/03/2023 đến 17h00 ngày 30/6/2023.
- **Lệ phí xét tuyển:** 25.000 đồng/01 nguyện vọng. Nếu thí sinh không nộp lệ phí xét tuyển thì hồ sơ không được chấp nhận.

- **Địa chỉ nộp hồ sơ và lệ phí:**

Đối với Trụ sở chính (DLX) – 43 Trần Duy Hưng

Trực tiếp hoặc qua đường Bưu chính theo hình thức chuyển phát nhanh về địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Lao động - Xã hội, số 43, đường Trần Duy

Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. ĐT: 024.35566175 - 024.35568795 – 024.66867405 – 024.66867406.

Thí sinh nộp lệ phí qua chuyển khoản: Tài khoản của Trường Đại học Lao động – Xã hội, tài khoản số 1460201005096 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Nam Hà Nội (nội dung nộp tiền ghi rõ: <SoCCCD> <ho va ten thi sinh> *nop le phi XTHB2023*).

Đối với Cơ sở II (DLS) Thành phố Hồ Chí Minh

Nộp trực tiếp hoặc qua đường Bưu chính theo hình thức chuyển phát nhanh về địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo - Cơ sở II Trường Đại học Lao động - Xã hội, Nhà A, Số 1018 Tô Ký, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh. ĐT: 028.38837801 (số nội bộ: 108, 109, 111).

Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển vào tài khoản số: 0251 002 888 666; Tại ngân hàng VCB chi nhánh Bình Tây (nội dung nộp tiền ghi rõ: <SoCCCD> <ho va ten thi sinh> *nop le phi XTHB2023*).

4.2.4. Đăng ký xét tuyển trực tuyến (online):

- **Đối tượng ĐKXT:** Tất cả các thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo hình thức học bạ vào Trường đều bắt buộc đăng ký xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục & Đào tạo hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia. *(bao gồm thí sinh đã nộp hồ đăng ký xét tuyển trực tiếp như mục 4.2.3 và thí sinh chưa nộp hồ sơ xét tuyển vào Trường).*

- **Thời gian ĐKXT:** Thực hiện theo thời gian quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo. Bắt đầu đăng ký sau kỳ thi tốt nghiệp THPT và kết thúc sau khi có kết quả thi và xét tốt nghiệp THPT.

- **Tài khoản ĐKXT và Lệ phí xét tuyển:** Thí sinh thực hiện theo hướng dẫn và quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

4.3. Phương thức 3: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

4.3.1. Mã phương thức xét tuyển và chỉ tiêu xét tuyển:

- Mã phương thức xét tuyển: 301

- Chỉ tiêu tuyển sinh: Trụ sở chính (DLX) 10 chỉ tiêu; Cơ sở II TP HCM (DLS) 05 chỉ tiêu.

4.3.2. Các đối tượng được xét tuyển thẳng vào Trường như sau:

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT;

- Thí sinh đạt đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng. Thí sinh được xét tuyển thẳng cụ thể:



STT	Tên Ngành xét tuyển thẳng	Mã ngành xét tuyển thẳng	Môn đoạt giải
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	Tiếng Anh
2	Kinh tế	7310101	Toán, Lý, Hóa, Văn, Anh
3	Tâm lý học	7310401	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý
4	Quản trị kinh doanh	7340101	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
5	Tài chính - Ngân hàng	7340201	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
6	Bảo hiểm	7340204	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
7	Bảo hiểm - Tài chính	7340207	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
8	Kế toán	7340301	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
9	Kiểm toán	7340302	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
10	Quản trị nhân lực	7340404	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
11	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
12	Luật kinh tế	7380107	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
13	Công nghệ thông tin	7480201	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh
14	Công tác xã hội	7760101	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý
15	Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành	7810103	Toán, Lý, Hóa, Ngữ Văn, Tiếng Anh

- Thí sinh thuộc diện quy định dưới đây, Trường căn cứ kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo xem xét và quyết định cho vào học. Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 1 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng quy định;

+ Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định;

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ;

+ Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GDĐT để xem xét, quyết định cho vào học;